

BỘ Y TẾ
Số: 13/BYT-TT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 18 tháng 4 năm 1983

THÔNG TƯ

CỦA BỘ Y TẾ SỐ 13/BYT-TT NGÀY 18-4-1983 VỀ VIỆC

PHÂN CÔNG, PHÂN CẤP CÔNG TÁC QUẢN LÝ TỔ CHỨC VÀ CÁN BỘ TRONG NGÀNH Y TẾ

Ngày 24-11-1970 Bộ Y tế đã ban hành thông tư số 43-BYT/TT quy định về việc phân công, phân cấp công tác quản lý tổ chức và cán bộ trong ngành y tế. Từ đó tới nay văn bản này đã phát huy được nhiều tác dụng trong công tác quản lý tổ chức và cán bộ của ngành. Do sự nghiệp y tế phát triển rộng khắp trong cả nước, cho nên có một số điểm quy định trong thông tư số 43-BYT/TT không còn phù hợp với tình hình hiện nay.

Quán triệt tinh thần nghị quyết Đại hội lần thứ 5 của Đảng, căn cứ công văn số 55a ngày 1-7-1982 của Ban Bí thư trung ương Đảng quy định trách nhiệm, quyền hạn quản lý cán bộ của các Bộ; Bộ Y tế ban hành thông tư này nhằm hướng dẫn các đơn vị y tế trực thuộc Bộ thực hiện tốt công tác phân công, phân cấp quản lý tổ chức và cán bộ trong toàn ngành để đạt được các mục đích sau đây:

- Làm cho công tác tổ chức, cán bộ bám sát với nhiệm vụ chính trị và phục vụ tốt yêu cầu nhiệm vụ chính trị;
- Bảo đảm nguyên tắc tập trung thống nhất và thể hiện được tính tập thể dân chủ trong công tác quản lý.
- Mở rộng nhiệm vụ, quyền hạn quản lý cho các cơ sở nhằm phát huy tính chủ động của các cấp, chống tập trung quan liêu, chống bảo thủ trì trệ, chống buông lỏng quản lý.
- Bảo đảm nguyên tắc Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, nhân dân làm chủ trong công tác quản lý tổ chức và cán bộ.

I. NGUYÊN TẮC CHUNG

1. Bộ thực hiện chức năng quản lý toàn ngành kết hợp quản lý theo ngành với quản lý theo địa phương và vùng lãnh thổ trên cơ sở tôn trọng và phát huy quyền chủ động của các ngành, các

địa phương, Bộ không trực tiếp giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của các ngành và Ủy ban nhân dân các địa phương, song những quyết định của các ngành, các địa phương không được trái với các chính sách, chế độ của Đảng, Nhà nước và các quy định của Bộ đã ban hành.

2. Bộ thực hiện chức năng quản lý trong toàn ngành bao gồm các tổ chức y tế trung ương, các tổ chức thuộc các ngành khác, các địa phương (y tế dân lập) và các tổ chức hành nghề của lương y.

Bộ nghiên cứu xây dựng và hướng dẫn thực hiện cơ cấu tổ chức thống nhất trong từng hệ thống của ngành, nhằm bảo đảm tính thống nhất của tổ chức ngành, đồng thời tạo điều kiện để các tổ chức có thể vận dụng những hình thức sao cho phù hợp với hoàn cảnh cụ thể từng nơi.

3. Căn cứ vào nhiệm vụ, quyền hạn được giao, thủ trưởng mỗi đơn vị cơ sở có thẩm quyền quyết định và phải chịu trách nhiệm về những quyết định của mình từ những vấn đề cơ bản như quy hoạch, kế hoạch đến những vấn đề cụ thể như bổ nhiệm cán bộ, khen thưởng, kỷ luật, xếp lương, nhận xét cán bộ... khi ra quyết định phải tuân theo những thủ tục đã quy định của Nhà nước và của Bộ.

4. Định kỳ 6 tháng và cuối năm, mỗi đơn vị căn cơ kết xem xét lại việc xây dựng và thực hiện kế hoạch kiến toàn và nâng cao chất lượng công tác tổ chức và cán bộ, đặc biệt là công tác làm quy hoạch và kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ kế cận. Trong báo cáo hàng năm, cần đề xuất ý kiến về việc cải tiến tổ chức hoặc bổ sung những chế độ, chính sách đối với cán bộ để Bộ nghiên cứu.

5. Việc phân công, phân cấp quản lý tổ chức và cán bộ phải căn cứ vào nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ đã được Hội đồng bộ trưởng quy định, đồng thời căn cứ vào đặc điểm của ngành mà quy định cho phù hợp.

II. NỘI DUNG

A. NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA BỘ VỀ QUẢN LÝ TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ CÁN BỘ CỦA NGÀNH Y TẾ

Căn cứ vào nghị định số 35-CP ngày 9-2-1981 của Hội đồng Chính phủ quy định nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của Bộ trưởng và chức năng của Bộ trong một số lĩnh vực quản lý

Nhà nước; nghị định số 119-HĐBT ngày 16-7-1982 sửa đổi điều 49 của nghị định số 35-CP, Bộ có nhiệm vụ, quyền hạn như sau:

1. Tổ chức bộ máy.

Bộ nghiên cứu xây dựng hệ thống tổ chức ngành y tế để trình Hội đồng bộ trưởng, hướng dẫn triển khai các quyết định của Hội đồng bộ trưởng trong phạm vi cả nước, xây dựng chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức, biên chế lao động cho từng loại hình tổ chức của ngành, đồng thời đôn đốc kiểm tra việc thực hiện.

Bộ ra quyết định thành lập hoặc bãi bỏ những tổ chức, cơ quan trực thuộc Bộ, quy định hoặc bổ sung, sửa đổi chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan này. Tổ chức bộ máy trong xí nghiệp, công ty trực thuộc do tổng giám đốc Liên hiệp các xí nghiệp dược Việt Nam và cục trưởng Cục vật tư và xây dựng cơ bản quyết định căn cứ vào Điều lệ xí nghiệp công nghiệp quốc doanh.

2. Quản lý cán bộ.

Bộ xây dựng tiêu chuẩn cán bộ lãnh đạo, quản lý, cán bộ chuyên môn khoa học kỹ thuật, định mức lao động, xây dựng danh mục chức vụ và tiêu chuẩn nghiệp vụ của cán bộ, nhân viên y tế để áp dụng trong toàn ngành. Các đơn vị cơ sở quản lý cán bộ cần thực hiện đúng số lượng biên chế lao động, đúng cơ cấu lao động đã quy định và phải bảo đảm sử dụng cán bộ theo đúng tiêu chuẩn ngành, nghề và chuyên khoa đã đào tạo.

Bộ cần nắm chung đội ngũ cán bộ, nhân viên y tế ở các cơ sở trực thuộc, các địa phương, các ngành, đồng thời phải trực tiếp quản lý những cán bộ lãnh đạo ở các cơ sở, những cán bộ quản lý, cán bộ khoa học kỹ thuật chủ chốt ở các đơn vị cơ sở, số còn lại do các đơn vị cơ sở, các địa phương, các ngành quản lý theo sự hướng dẫn thống nhất của Bộ.

3. Xác định chức danh cán bộ do Bộ trực tiếp quản lý.

Để thực hiện đúng chức năng quản lý hành chính Nhà nước của cơ quan Bộ, Bộ quy định những chức danh cán bộ sau đây do Bộ trực tiếp quản lý:

a) Bộ trực tiếp quản lý toàn diện cán bộ lãnh đạo các đơn vị trực thuộc Bộ:

- Cấp trưởng và phó các vụ, cục, ban trong cơ quan văn phòng Bộ.
- Cấp trưởng và phó các đơn vị trực thuộc Bộ.

- Tổng giám đốc, phó tổng giám đốc Liên hiệp các xí nghiệp dược Việt Nam, cục trưởng và phó cục trưởng Cục vật tư và xây dựng cơ bản.
- Giám đốc và kế toán trưởng các xí nghiệp, công ty thuộc Liên hiệp các xí nghiệp dược Việt Nam, Cục vật tư và xây dựng cơ bản.

Nội dung quản lý toàn diện bao gồm:

- Nắm tình hình và định kỳ nhận xét cán bộ.
- Quản lý hồ sơ lý lịch và bổ sung hồ sơ,
- Tổng hợp xây dựng quy hoạch, kế hoạch cán bộ (trước mắt và lâu dài),
- Nghiên cứu việc điều động, thay thế, bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật,
- Thực hiện các chế độ, chính sách đối với cán bộ (xếp lương, nâng bậc, điều trị, điều dưỡng, nghỉ hưu...),
- Có kế hoạch đào tạo và bồi dưỡng thường xuyên để nâng cao trình độ cán bộ.

b) Bộ quản lý danh sách:

Bộ quản lý danh sách những cán bộ có chức danh sau đây công tác tại cơ sở y tế trực thuộc Bộ, y tế địa phương và y tế các ngành:

- Tiến sĩ và phó tiến sĩ thi ở trong và ngoài nước (Vụ quản lý khoa học kỹ thuật tổng hợp),
- Bác sĩ, dược sĩ chuyên khoa cấp II, lương y có trình độ tương đương (vụ phòng bệnh, chữa bệnh và vụ y học dân tộc tổng hợp),
- Trưởng khoa và phó trưởng khoa (vụ phòng bệnh, chữa bệnh tổng hợp),
- Trưởng bộ môn và phó trưởng bộ môn (vụ đào tạo tổng hợp),
- Trưởng phòng và phó trưởng phòng (vụ tổ chức cán bộ tổng hợp),
- Giảng viên và nghiên cứu viên các trường, viện (vụ đào tạo tổng hợp),
- Từ chuyên viên 2 đến chuyên viên 6 công tác ở các đơn vị trực thuộc Bộ (vụ tổ chức cán bộ tổng hợp).

Nội dung quản lý danh sách bao gồm:

- Quản lý sơ yếu lý lịch (tập trung ở vụ tổ chức cán bộ).
- Nắm kế hoạch bố trí, sử dụng và đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ nòng cốt về quản lý và khoa học kỹ thuật của ngành.

- Nghiên cứu các ý kiến đề xuất (cá nhân, đơn vị) và hướng dẫn thực hiện tốt các chính sách, chế độ cán bộ trong phạm vi quyền hạn của Bộ.

4. Những công tác cán bộ do Bộ trực tiếp giải quyết.

a) Xây dựng quy hoạch cán bộ phải làm từ dưới lên. Chức danh cán bộ thuộc cấp nào quản lý thì cấp đó làm quy hoạch cán bộ theo chức danh đó.

Bộ chịu trách nhiệm xây dựng quy hoạch cán bộ lãnh đạo quản lý cấp trưởng và phó các vụ, cục, ban ở cơ quan văn phòng Bộ; tổng giám đốc và phó giám đốc Liên hiệp các xí nghiệp dược Việt Nam; cục trưởng và phó cục trưởng Cục vật tư và xây dựng cơ bản, các giám đốc xí nghiệp và công ty thuộc Liên hiệp các xí nghiệp dược Việt Nam, Cục vật tư và xây dựng cơ bản; thủ trưởng và phó thủ trưởng các cơ sở trực thuộc Bộ.

Tổng hợp quy hoạch cán bộ đầu ngành về khoa học kỹ thuật ở tuyến trung ương và địa phương.

Sau khi quy hoạch này đã thống nhất giữa Bộ với đơn vị thì các đơn vị căn cứ vào đó để tiến hành kế hoạch đào tạo bồi dưỡng, rèn luyện thử thách. Hàng năm gửi bản nhận xét cán bộ dự bị về Bộ và đề xuất ý kiến bổ sung hoặc điều chỉnh nếu thấy cần thiết.

Các vụ quản lý nghiệp vụ hệ thống nào thì làm quy hoạch cán bộ của hệ thống đó. Vụ tổ chức cán bộ có trách nhiệm tổng hợp thành quy hoạch cán bộ của ngành để từ đó có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng. Vụ đào tạo có trách nhiệm nghiên cứu, xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch đào tạo bồi dưỡng ở trong và ngoài nước những cán bộ đương chức và dự bị nằm trong quy hoạch đã thống nhất.

b) Bổ nhiệm và miễn nhiệm.

Bổ nhiệm hoặc miễn nhiệm cán bộ phải căn cứ vào:

- Nhu cầu công tác,
- Cơ cấu, số lượng và tiêu chuẩn quy định,
- Nằm trong quy hoạch cán bộ.

Phải làm đúng thủ tục đã quy định trong quy chế bổ nhiệm và miễn nhiệm của Bộ đã ban hành:

- Có đủ hồ sơ và tài liệu cần thiết để nghiên cứu.